TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA CHẼ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2024/QĐCNTTLH	*Ba Chẽ, ngày 27 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nịnh Thị X và anh Nịnh Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 28/11/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nịnh Thị X.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2024, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Nịnh Thị X, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

- Người bị kiện: anh Nịnh Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nịnh Thị X và anh Nịnh Văn C cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nịnh Thị X và anh Nịnh Văn C có 03 con chung là: Nịnh Thị B, sinh ngày 03/9/2006; Nịnh Văn P, sinh ngày 09/3/2008 và Nịnh Đức C1, sinh ngày 19/9/2020. Khi ly hôn, chị X và anh C cùng thống nhất: đối với con chung Nịnh Thị B đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật dân sự và

có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Nịnh Thị X là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nịnh Đức C1 kể từ tháng 12/2024 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Nịnh Văn C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nịnh Văn P kể từ tháng 12/2024 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị X và anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị X và anh C có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục chung. Sau khi ly hôn, các bên vẫn có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Nịnh Thị X và anh Nịnh Văn C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quyền